TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ H** **TỈNH QUẢNG NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 219/2023/QĐST - HNGĐ	*H, ngày 23 tháng 11 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 149, Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí;

Căn cứ khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 222/2023/TLST-HNGĐ ngày 31 tháng 10 năm 2023 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con khi ly hôn gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Chị Nguyễn Như M, sinh năm 1991;

Nơi cư trú: tổ 20, khu 2B, phường C, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh.

- Anh Phạm Viết C, sinh năm 1987;

Nơi cư trú: tổ 20, khu 2B, phường C, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: chị Nguyễn Như M và anh Phạm Viết C đăng ký kết hôn ngày 30/10/2017 tại Ủy ban nhân dân phường C, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh. Anh chị chung sống hạnh phúc đến năm 2021 thì phát sinh mâu thuẫn. Nay chị Nguyễn Như M và anh Phạm Viết C xác nhận tình cảm không còn, đều thống nhất yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn

[2] Về con chung: chị Nguyễn Như M và anh Phạm Viết C có 01 con chung là Phạm Nam P, sinh ngày 19/8/2019. Khi ly hôn anh chị thỏa thuận, chị Nguyễn Như M trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung. Anh Phạm Viết C có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung 3.000.000 đ/tháng (ba triệu đồng một tháng), thời hạn cấp dưỡng từ tháng 12/2023 đến khi con chung thành niên (đủ 18 tuổi).

[3] Về tài sản chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí: chị Nguyễn Như M và anh Phạm Viết C thỏa thuận chị Nguyễn Như M chịu toàn bộ lệ phí sơ thẩm giải quyết dân sự.

[5] Xét thấy hai bên thật sự tự nguyện ly hôn và đã thỏa thuận được với nhau về việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung. Việc thuận tình ly

hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và thỏa thuận của các đương sự lập ngày 15 tháng 11 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: chị Nguyễn Như M và anh Phạm Viết C thuận tình ly hôn.

- Về con chung: chị Nguyễn Như M trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung Phạm Nam P, sinh ngày 19/8/2019. Anh Phạm Viết C có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung 3.000.000 đ/tháng (ba triệu đồng một tháng), thời hạn cấp dưỡng từ tháng 12/2023 đến khi con chung thành niên (đủ 18 tuổi). Anh Phạm Viết C có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: không yêu cầu Toà án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: chị Nguyễn Như M tự nguyện nộp cả số tiền 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) lệ phí sơ thẩm giải quyết dân sự, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000122 ngày 30/10/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố H, tỉnh Quảng Ninh. Chị M đã nộp đủ lệ phí sơ thẩm giải quyết dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND TP H;
- Chi cục THADS TP H;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn (UBND phường C,TP H);
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Bình Vân